

Số: 04/2022/QĐST-HNGĐ

Mường chà, ngày 10 tháng 01 năm 2022

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN
VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ vào hồ sơ vụ án dân sự thụ lý số 06/2021/TLST-HNGĐ ngày 11 tháng 11 năm 2021, giữa:

- Nguyên đơn: Bà Hạng Thị D - Sinh năm: 1968.

- Bị đơn: Ông Hồ Giồng D – Sinh năm: 1963.

Cùng địa chỉ: Bản 36, xã S, huyện M, tỉnh Đ.

- Người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan: Phòng giao dịch Ngân hàng chính sách xã hội huyện M, tỉnh Đ: Đại diện là ông Hà Việt D – Phó giám đốc.

Địa chỉ: Tổ dân phố số 14, thị trấn M, huyện M, tỉnh Đ.

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự 2015;

Căn cứ vào các Điều 55, 57, 59 và Điều 60 Luật hôn nhân và gia đình 2014;

Căn cứ điểm đ khoản 1 Điều 12, Điều 15 Nghị quyết số : 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí, lệ phí Tòa án;

Căn cứ khoản a Điều 3 Nghị quyết số: 35/2000/NQ – QH 10 ngày 09/6/2000 Về việc thi hành Luật Hôn nhân gia đình.

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 31 tháng 12 năm 2021.

XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 31 tháng 12 năm 2021 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của pháp luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn bảy ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn: Giữa bà Hạng Thị D và ông Hồ Giồng D.

2. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- **Về hôn nhân:** Thuận tình ly hôn.

- **Về con chung:** Hai vợ chồng thỏa thuận, thống nhất vì các con đều đã đủ tuổi thành niên trên (18 tuổi) phát triển bình thường, có gia đình riêng, có tài sản riêng nên không yêu cầu Tòa án giải quyết.

- **Về tài sản chung:** Hai vợ chồng thỏa thuận, thống nhất, giao 01 con trâu cái 3 tuổi, lông màu đen trị giá khoảng 27.000.000 đồng (hai mươi bảy triệu đồng) cho bà Hạng Thị D là vợ quản lý, sử dụng và định đoạt. Còn những tài sản khác hai bên sẽ tự thỏa thuận, không yêu cầu Tòa án giải quyết.

- **Về nợ chung:** Hai vợ chồng và đại diện ngân hàng thỏa thuận, thống nhất bà D có trách nhiệm trả cho ngân hàng chính sách xã hội huyện M với số tiền nợ 8.000.000 đồng (*Tám triệu đồng*).

- **Về án phí:** Các bên đương sự được miễn toàn bộ án phí Hôn nhân gia đình và án phí giá ngạch theo quy định.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:

- Phòng KTNV - THA TAND tỉnh Đ;
- VKSND huyện M;
- Chi cục THADS huyện M;
- UBND xã S;
- Đương sự;
- Lưu hồ sơ.

Thẩm phán

Quàng Văn Xôm